TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **92**/2022/QĐST-DS	*Hàm Yên, ngày 26 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 85/2022/TLST-DS, ngày 18 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cao C, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1970 và chị Vũ Thị T, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Anh Hoàng Văn V và chị Vũ Thị T cùng có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Cao C tổng số tiền vay nợ gốc và lãi là 513.850.000đ (Năm trăm mười ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Chia ra:

+ Anh Hoàng Văn V có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Cao C số tiền là 256.925.000đ *(Hai trăm năm mươi sáu triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).*

+ Chị Vũ Thị T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Cao C số tiền là 256.925.000đ *(Hai trăm năm mươi sáu triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).*

Khoản tiền phải trả trên, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Nguyễn Cao C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hoàng Văn V và chị Vũ Thị T chậm trả thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.2. *Về án phí:*

+ Anh Hoàng Văn V phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.138.500đ *(Sáu triệu một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồng).*

+ Chị Vũ Thị T phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.138.500đ *(Sáu triệu một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồng).*

+ Ông Nguyễn Cao Cương không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng